

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG - TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 116/2019/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn KC1, xã AC, huyện DH tỉnh TB

2. Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1988

KHTT: Thôn KC1, xã AC, huyện DH tỉnh TB

Địa chỉ: Thôn LC, xã AC, huyện QP, tỉnh TB.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh H và chị H1 tự nguyện tìm hiểu đi đến kết hôn vào năm 2009 tại UBND xã AC. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tôn trọng nhau. Việc vợ chồng mâu thuẫn đã được cả hai vợ chồng khắc phục và hai bên gia đình động viên khuyên giải nhưng không có kết quả. Vợ chồng ly thân từ đầu năm 2019 cho đến nay. Nay anh H, chị H1 xác định tình cảm vợ chồng không còn, đều đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn. Vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Đức H2 sinh ngày 17/9/2009. Tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng anh H, chị H1 đều thống nhất tình cảm vợ chồng không còn thỏa thuận với nhau về các vấn đề cần giải quyết và đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải cụ thể như sau.

- Về hôn nhân: Anh H, chị H1 xin thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H, chị H1 thống nhất vợ chồng có 1 con chung Nguyễn Đức H2 sinh ngày 17/9/2009. Ly hôn chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đức H2, anh H cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng/ 01 tháng.

- *Về tài sản chung, nợ chung* : Anh H, chị H1 không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

- Về lệ phí: Anh H, chị H1 thỏa thuận anh Hòa nộp toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

[2] Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, và yêu cầu công nhận các thỏa thuận của Anh H, chị H1 hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thỏa thuận về việc ly hôn nuôi con, chia tài sản khi ly hôn tại trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị H1.

- *Về con chung*: Anh H, chị H1 có 01 con chung Nguyễn Đức H2 sinh ngày 17/9/2009. Ly hôn chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đức H2, anh H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H1 1.000.000 đồng/01 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn được thực hiện theo các Điều 81, 82, 84 và 116 Luật Hôn nhân gia đình.

- *Về tài sản chung, nợ chung* : Anh H, chị H1 không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết về tài sản.

- Về lệ phí: Anh H chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh H đã nộp theo biên lai số 0008111 ngày 02 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Đông Hưng;
- UBND xã AC
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hà Thị Nhung